**Tiết 19-BÀI 7: ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HUỐNG NGUY HIỂM (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:** Sau khi học xong bài này HS có thể:

- Nhận biết được các tình huống nguy hiểm và hậu qủa của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em, trong đó có liên quan đến bom mìn, vật nổ.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung:Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực tự quản lí, năng lực giao tiếp và hợp tác

- Năng lực đặc thù: điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân, khắc phục điểm mạnh điểm yếu của bản thân ứng phó được trong những trường hợp nguy hiểm.

- Nêu được cách xử lí, ứng phó với một số tình huống nguy hiểm liên quan đến bom mìn, vật nổ.

**3. Phẩm chất:**

**-** Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp : trách nhiệm, chăm chỉ, yêu nước, nhân ái, tự lập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Giáo viên: Máy tính, máy chiếu, bài giảng pp,...( nếu có điều kiện), sgv, tranh ảnh, những ví dụ thực tế,… gắn với bài “ Ứng phó với tình huống nguy hiểm).

- HS: sgk, sbt, đọc và chuẩn bị trước bài ở nhà.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động khởi động**

**a. Mục tiêu:**Tạo hứng thú cho hs, nhắc lại kiến thức cũ để việc xây dựng bài học mới

**b. Nội dung:**HS hoạt động cá nhân.

**c. Sản phẩm:** HS hứng thú chơi trò chơi và nắm được nội dung tiết học

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

- GV cho hs trả lời các câu hỏi qua trò chơi “lật hình đoán tranh”

**Câu 1. Việc làm nào dưới đây góp phần rèn luyện đức tính siêng năng, kiên trì?**

A. Vượt mọi khó khăn để đạt mục tiêu. B. Làm việc theo sở thích cá nhân.

C. Từ bỏ mọi việc khi gặp khó khăn. D. Ỷ lại vào người khác khi làm việc.

**Câu 2. Hành vi nào dưới đây là trái với biểu hiện của lòng yêu thương con người?**

A. Cảm thông với người khó khăn. B. Thờ ơ khi người khác gặp nạn.

C. Hi sinh vì người khác. D. Quan tâm tới người khác

**Câu 3. Những gì có thật trong cuộc sống hiện thực và phản ánh đúng hiện thực cuộc sống được gọi là:**

A. Khiêm tốn. B. Công bằng. C. Sự thật. D. Liêm sỉ.

**Câu 4. Người có tính tự lập họ sẽ nhận được điều gì?**

A. An nhàn, không phải làm việc gì. B. Thành công trong cuộc sống.

C. Thường xuyên phải nhờ người khác. D. Luôn bị động trước mọi công việc.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS suy nghĩ, trả lời.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**.

- Học sinh trình bày các câu trả lời.

*- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.*

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học: *Đây là biển báo nguy hiểm. Trong cuộc sống, có nhiều biển báo nguy hiểm mà chúng ta cần biết và phòng tránh. Vậy, để nhận biết một số tình huống nguy hiểm và hậu quả của nó như thế nào? Cô và các em sẽ cùng tìm hiểu tiết học hôm nay.*

**2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Nhận biết các tình huống nguy hiểm và hậu quả của nó.**

**Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nội dung: Nhận biết các tình huống nguy hiểm và hậu quả của nó.**

***a. Mục tiêu:***

- HS nêu được các tình huống nguy hiểm và hậu quả của những tình huống nguy hiểm.

***b. Nội dung:***

- GV cho học sinh đọc tình huống và thảo luận nhóm theo phiếu bài tập cùng tìm hiểu các thông tin đưa ra trong sách giáo khoa.

- Học sinh làm việc theo nhóm, đọc thông tin, suy nghĩ câu hỏi và đưa ra các quan điểm của mình về các nhiệm vụ đã đăt ra:

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm 1.** Khi đang chơi trước cửa nhà, Lan thấy có người phụ nữ lạ mặt giới thiệu là người quen, muốn gặp mẹ Lan để gửi đồ và trao đổi công việc. Lan mở cửa và lễ phép mời người phụ nữ lạ mặt vào nhà. Sau đó, Lan cảm thấy buồn ngủ và ngủ thiếp đi. Đến khi tỉnh dậy Lan thấy mẹ mình đang ngồi bên cạnh, trong nhà có nhiều người, có cả công an. Lan lơ mơ hiểu ra là nhà mình vừa bị mật trộm. | *Các thông tin, tình huống trên đề cập đến những tình huống nguy hiểm nào? Những tình huống này có thể gây ra hậu quả gì?* |
| **Nhóm 2:** Mưa dông, mưa đá, lốc xoáy, sét thường gây thiêt hại lớn về tài sản, hoa màu và con người. Nhiều ngôi nhà bị tốc mái, sập và hư hỏng nặng, khiến các gia đình rơi vao cảnh “màn trời chiếu đất”, cuộc sống bị đảo lộn. Nhiều người bị thương, thậm chí có người còn bị thiệt mạng do những hiện tượng thiên tai khốc liệt này. |
| **Nhóm 3.** Đang ngồi học bài, Hải nghe tiếng còi xe cứu hỏa vang cả khu  phố. Nhìn qua cửa sổ, thấy ngọn lửa bùng cháy dữ dội từ ngôi nhà bên cạnh, Hải cầm vội chiệc khăn ướt che mũi, men theo cầu thang chạy xuống tầng một để thoát thân. |
| **Nhóm 4.** Vào mùa mưa, ở một số tỉnh miền núi thường xảy ra lũ quét, lũ ống, sạt lỡ đất. Đây chính là loại hình  thiên tai gây thiệt hại lớn về người và tài sản. |

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh

- Học sinh chỉ ra được những tình huống nguy hiểm được đề cập đến trong các thông tin

*+ Tình huống 1: Lừa đảo, trộm cắp tài sản. Hậu quả: Lan bị người phụ nữ lạ mặt đánh thuốc mê và lấy trộm tài sản.*

*+ Tình huống 2: Các hiện tượng thiên tai (mưa dông, mưa đá, lốc xoáy, sét..). Hậu quả: Gây thiệt hại lớn về người và tài sản.*

*+ Tình huống 3: Cháy nổ. Hậu quả: Ngôi nhà bên bị cháy và Hải đã bình tĩnh thoát khỏi ảnh hưởng của vụ cháy đó.*

*+ Tình huống 4: Lũ quét, lũ ống, sạt lỡ đất. Hậu quả: Gây thiệt hại lớn về người và tài sản.*

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |
| --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV hướng dẫn HS tiếp tục thực hiện theo nhóm đã phân chia ở phần mở đầu.  *-* Mỗi nhóm sẽ nghiên cứu 1 tình huống trong sách giáo khoa và trả lời câu hỏi:  *Các thông tin, tình huống trên đề cập đến những tình huống nguy hiểm nào? Những tình huống này có thể gây ra hậu quả gì?*  - GV cho HS nêu:  *Theo em, thế nào là tình huống nguy hiểm?*  - GV chiếu lại thông tin và trả lời câu hỏi: *Các tình huống này xuất phát từ đâu?*  *Tình huống nguy hiểm từ tự nhiên là gì?Nêu ví dụ?*  *Tình huống nguy hiểm từ con người là gì? Nêu ví dụ?*  **Tìm hiểu đặc điểm bom mìn, vật nổ.**  *a*. *Mục tiêu:* Học sinh nhận biết được đặc điểm bom mìn, vật nổ.  *b.* *Nội dung:* GV cho học sinh xem video và trả lời câu hỏi: *Hãy kể tên và mô tả đặc điểm của bom mìn, vật nổ.*  *c. Sản phẩm:* Câu trả lời của học sinh.  *d. Tổ chức hoạt động:*  - GV cho HS xem video hoạt hình 2D phòng tránh tác hại bom mìn( từ phút 0:51 đến 1:30).  - GV chiếu trích đoạn video nêu trên.  HS kể tên và mô tả đặc điểm của bom mìn, vật nổ.  - Gv nhận xét, chốt nội dung.  + Đặc điểm chung của bom mìn, vật nổ: Bom mìn, vật nổ được làm từ các vật liệu khác nhau: Sắt, thép, gang, đồng, nhôm, nhựa, gỗ….Có hình dáng,: dài, ngắn, tròn, dẹp. hình quả dứa, quả ổi,…Màu sắc khác nhau.  + Một số loại BMVN thường gặp: Bom bi, bom, lựu đạn, đạn, mìn.  - GV hỏi: *Hãy kể thêm những tình huống nguy hiểm mà em biết hoặc đã trải qua trong cuộc sống hằng ngày?*  - GV chiếu video về hậu quả chiến tranh và cho hs trả lời câu hỏi  *Bom mìn còn sót lại sau chiến tranh đã gây ra những hậu quả gì?*  GV chiếu video minh chứng hậu quả chiến tranh.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin, làm việc cá nhân ghi kết quả vào vở. GV theo dõi, hướng dẫn HS, phát hiện các kết quả khác nhau của các cá nhân. GV yêu cầu HS làm việc nhóm, thảo luận về các thông tin trên, trả lời câu hỏi và lấy ví dụ như yêu cầu.  - GV phát hiện nhóm hoàn thành nhiệm vụ sớm nhất và chỉ ra được đúng tình huống nguy hiểm trong và nêu được nhiều ví dụ về các tình huống  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Giáo viên yêu cầu từng nhóm trả lời kết quả làm việc của nhóm mình.  - Giáo viên lựa chọn những ví dụ trùng nhau những ví dụ điển hình nhất để tổng hợp khái quát.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  *-* Giáo viên nhận xét kết quả thảo luận của học sinh kịp thời động viên đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp.....  - Gv nhận xét và đưa ra được khái niệm về tình huống nguy hiểm, chỉ ra cho học sinh thấy được hậu quả của những tình huống nguy hiểm đó.  Tình huống nguy hiểm là những sự việc bất ngờ xảy ra, có nguy cơ đe doạ nghiêm trọng đến sức khoẻ, tính mạng, gây thiệt hại về tài sản, môi trường cho bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội.  - GV chốt kiến thức bằng sơ đồ tư duy. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập.**

**Nhiệm vụ :Trò chơi: “Thợ săn hạt dẻ”.**

**a. Mục tiêu :** Học sinh củng cố lại kiến thức.

**b. Nội dung:** HS làm bài tập thông qua trò chơi “thợ săn hạt dẻ”.

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

- GV cho HS vào trong khu vườn cổ tích và đến thăm chú sóc. Mỗi đán án trả lời đúng sẽ thu về thêm hạt dẻ để săn cho chú sóc và được cộng thêm một điểm cộng cho câu trả lời đúng.

**Câu 1. Những sự việc bất ngờ xảy ra, có nguy cơ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng, gây thiệt hại về tài sản, môi trường ….được gọi là:**

**A.** tình huống sư phạm. **B.** tình huống phát triển.

**C.** tình huống vận động. **D.** tình huống nguy hiểm.

**Câu 2. Những tình huống nào không gây nguy hiểm đến con người?**

**A.** Đi học bơi tại bể bơi

**B.** Chơi đùa ở khu vực bom mìn, vật nổ

**C.** Đi qua sông khi có lũ

**D.** Người lạ mặt tặng quà

**Câu 3.Tại nan bom mìn, vật nổ có thể để lại hậu quả nào đối với nạn nhân?**

**A.** Gây chết người hoặc thương tích

**B.** Trở thành khuyết tật sống không có ích

**C**.Không ảnh hưởng đến gia đình

**D.** Không ảnh hưởng đến xã hội

GV cùng HS kết luận:

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành câu trả lời.

- Với hoạt động trò chơi: HS nghe hướng dẫn, tham gia.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

GV:

- Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động trò chơi tích cực.

- Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).

HS:

- Trình bày kết quả làm việc cá nhân.

- Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS.

- GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:

+ Kết quả làm việc của học sinh.

+ Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.

Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:**Tạo tình huống, video có vấn đề giúp HS nhớ lại và chia sẻ về những tình huống bất ngờ, nguy hiểm đã từng gặp/ Chứng kiến để làm tiền đề cho việc xây dựng bài học mới

**b. Nội dung:**HS hoạt động cá nhân và hoàn thiện câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** HS hứng thú chơi trò chơi và nắm được nội dung tiết học

**d. Tổ chức thực hiện:**

HĐ 2: Gv đưa ra tình huống để các em tham gia trò chơi “sắm vai” như sau:

*Chuyện xảy ra tại gia đình bà Năm. Chồng bà Năm mất sớm, bà thì ốm đau, bệnh tật thường xuyên. Bà sống với con trai tên là Huy. Vì muốn kiếm tiền, Huy đi theo chú hàng xóm đi rà phá sắt, phế liệu.*

**Cảnh 1:**

Mẹ: (ho)

Con: Mẹ, mẹ uống nước đi mẹ. Không đi bệnh viện, mẹ làm sao mà khỏi bệnh được.

Mẹ: Giờ tiền bạc mô mà đi con. Thôi, mẹ thấy cũng đỡ hơn rồi, chắc ít bữa nữa là khỏi thôi.

Con: Con định nói với mẹ chuyện này, mấy hôm nghỉ học này, con định xin chú Hải đi nhặt phế liệu, nhặt sắt với chú được không mẹ?

Mẹ: Không được đâu con, nguy hiểm lắm, bom đạn còn đầy con ơi, lỡ đụng phải , biết đâu đươc.

Con: Mẹ lo chi hè, chú Hải đi mấy năm có sao đâu, con đi nhặt sắt, phế liệu thôi, thấy bom thì tránh xa mẹ ạ!

Mẹ: haizz.

**Cảnh 2: Tại nhà chú Hải, hàng xóm của Huy, chú làm nghề rà tìm phế liệu.**

Chú: Chà hôm ni trời nóng hè.

Cháu: Chú Hải ơi..

Chú: Ơ, Thằng Huy à, vô đây cháu. Cháu vô đây có chuyện chi rứa Huy?

Cháu: Chú ơi, mai cháu được nghỉ học, chú cho cháu đi theo chú nhặt phế liệu, sắt với chú được không ạ. Mẹ cháu bị bệnh mà không có tiền đi viện nơi.

Chú: Ừ, việc chi chớ việc đó cháu khỏi lo, chú đi kiếm một ngày là tiêu cả tuần. Cháu nghĩ thế là phải, mẹ chỉ biết trong vào cháu thôi. Mai qua sớm đi với chú lên đồi, nghe nói trên nớ còn nhiều sắt lắm.

Cháu: Dạ! Thôi cháu về đây ạ.

**Cảnh 3: Sáng hôm sau, tại cánh rừng bạch đàn.**

Cháu: Nóng quá chú hè, nắng chi mà nắng ghê chú hí, thôi mình về chú hè, sáng giờ không kiếm được chi cả.

Chú: Thôi, gắng tí nữa cháu, biết đâu được.

Cháu: Chú Hải ơi, ở đây có biển báo nguy hiểm chú ni, chú đừng qua đó.

Chú: Nguy hiểm chi mà nguy hiểm. ( rà tiếp).

Cháu: Không được đâu chú, ở trường cô giáo nói là không đi những nơi có biển báo nguy hiểm, phải tránh xa, rất nguy hiểm chú ạ.

Chú: Cháu lo chi, ở chỗ thu mua phế liệu bom cũ đầy, có nổ đâu, cháu đứng đó chờ đi.

Cháu: Thôi đi ra đi chú ơi(3)

Chú: A, đây rồi, gạo về, gạo về.

Cháu: Không được đâu chú, chết người đó chú.

Ping ping….

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS xây dựng nhân vật, lời thoại và trả lời câu hỏi*: Tình huống trên đề cập đến tình huống nguy hiểm nào? Em hãy chia sẻ cách phòng tránh tai nạn đó?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

HS tiến hành thảo luận, sắm vai.

Các thành viên khác suy nghĩ, trả lời.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- Các học sinh lên sắm vai.

- Học sinh trình bày các câu trả lời.

*- Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.*

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Gv nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề : Tình huống nguy hiểm: rà phá bom mìn sau chiến tranh.

GV chiếu thêm một số hình ảnh minh họa cách phòng tránh tai nạn BMVN.

Khuyên ngăn mọi người không chơi đùa ở những nơi có thể còn sót lại BMVN như hố bom, bụi rậm, căn cứ quân sự cũ và không tác động trực tiếp vào bom mìn, vật nổ như cưa đục=> có thể phát nổ và ảnh hưởng đến tính mạng.

+ Nhờ thầy cô hoặc người lớn can thiệp, khuyên can để chấm dứt các hành vi nguy hiểm trên.

+ Ngoài ra, không rà phà buôn bán phế liệu BMVN, không đi vào nơi có biển báo BMVN, không bơi hố bom, chơi bụi rậm, căn cứ quân sự cũ, khi nghi có vật lạ giống BMVN thì báo ngay cho người lớn biết.

Bài học: Hãy tránh xa bom mìn, vật nổ.

Để các em biết thêm một số cách ứng phó với tình huống nguy hiểm khác trong cuộc sống thì chúng ta sẽ tìm hiểu tiếp ở những tiết học tiếp theo.